TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 200/2023/QĐCNTTLH	*Bắc Quang, ngày 31 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bàn Thị M và anh Chương Văn Nh, về quan hệ hôn nhân, về việc nuôi con chung, tài sản chung, công nợ chung.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bàn Thị M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 10 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: chị Bàn Thị M, sinh năm 1994; Nơi cư trú: thôn Nh, xã Đ, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Người bị kiện: anh Chương Văn Nh; sinh năm 1990; Nơi cư trú: thôn Nhạ, xã Đ, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 10 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 10 năm 2023, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Bàn Thị M và anh Chương Văn Nh tự nguyện thuận tình ly hôn.

Việc nuôi con: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Chương Tấn Ng, sinh ngày 06/01/2012, và cháu Chương Thị T, sinh ngày 18/08/2013. Khi ly hôn anh Chương Văn Nh được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Bàn Thị M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Chương Thị T với mức 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng. Phương thức cấp dưỡng: định kỳ hàng tháng; thời gian cấp dưỡng: kể từ tháng 11 năm 2023 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi; người nhận tiền cấp dưỡng nuôi con là anh Chương Văn Nh.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này anh Nh, chị M có quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Đ, huyện B (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Đỗ Hải Hà